TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 08/01/2019
V/v tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Nhung**

2. Bà **Lê Vũ Thúy Hằng**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Tăng Thị Hồng Thanh** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong ngày 08 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 485/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 9 năm 2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6151/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Hồ Thị Ngọc S,** sinh năm 1995

Địa chỉ: 189/2/7 đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông **Nguyen An T,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Whitchurch Mews, Mississauga, Ontario L5A 4B2, Canada

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 06/9/2018 và bản tự khai, nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc S trình bày:

Bà và ông Nguyen An T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn tại Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01 ngày 08/01/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường tại nhà của gia đình bà, sau 2 tuần ông Nguyen An T quay trở về Canada còn bà ở Việt Nam. Vợ chồng liên lạc với nhau qua email, viber. Đến tháng 11/2016 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không sống gần nhau, ít liên lạc nên tình cảm rạn nứt. Từ khi đi đến nay ông T chưa quay lại Việt Nam thăm vợ. Bà xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục cuộc

sống chung nên yêu cầu Tòa án giải quyết chấm dứt quan hệ hôn nhân với ông Nguyen An T.

Về con chung: không có

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại Đơn xin xử vắng mặt ngày 02/11/2018 của bị đơn ông Nguyen An T được Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Canada chứng nhận hợp pháp hóa lãnh sự ngày 12/11/2018 có nội dung như sau:

Ông và bà Hồ Thị Ngọc S kết hôn với nhau vào năm 2016 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01 ngày 08/01/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Thời gian đầu vợ chồng liên hệ rất tốt. Sau khi ông trở về Canada thì ít liên lạc, do thời gian xa cách quá lâu nên tình cảm vợ chồng không còn. Theo yêu cầu ly hôn của bà S, ông đồng ý. Ông yêu cầu được vắng mặt trong các buổi làm việc, hòa giải và xét xử.

Về con chung: không có.

Về tài sản chung và nợ chung : không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

Nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc S đang cư trú tại Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam; bị đơn ông Nguyen An T cư trú tại Canada; giữa đôi bên có tranh chấp về hôn nhân và gia đình nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam theo quy định tại Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; điểm a khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 122, Điều 123 và Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc S, bị đơn ông Nguyen An T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy:

Bà Hồ Thị Ngọc S và ông Nguyen An T tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2016, có làm thủ tục đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01 ngày 08/01/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Như vậy hôn nhân giữa đôi bên là hợp pháp kể từ thời điểm đăng ký kết hôn.

Theo lời khai của bà Hồ Thị Ngọc S thì sau khi đăng ký kết hôn vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc bình thường. Sau 2 tuần ông Nguyen An T quay trở về Canada còn bà ở lại Việt Nam. Vợ chồng liên lạc với nhau qua điện thoại

và internet. Đến tháng 11/2016, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng sống xa nhau, không có điều kiện quan tâm, chăm sóc, chia sẻ nên tình cảm rạn nứt, lạnh nhạt. Từ đó đến nay, ông Nguyen An T chưa quay lại Việt Nam thăm vợ. Lời khai ông Nguyen An T cũng xác nhận mâu thuẫn vợ chồng là do thời gian xa cách quá lâu, tình cảm không còn. Bà S xác định không còn tình cảm với chồng, không thể tiếp tục cuộc hôn nhân được nữa và có yêu cầu ly hôn.

Xét, tình nghĩa vợ chồng phải xuất phát từ cả hai phía cùng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng và cùng có trách nhiệm quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Thực tế vợ chồng đã không còn sống cùng nhau, không tạo được điều kiện hàn gắn tình cảm, mâu thuẫn giữa vợ chồng lâm vào tình trạng trầm trọng. Do đó, nếu tiếp tục kéo dài quan hệ hôn nhân nói trên thì mục đích của hôn nhân cũng không thể đạt được. Xét, yêu cầu được chấm dứt quan hệ hôn nhân giữa đôi bên của bà S là có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: không có

Về tài sản chung và nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 đồng nguyên đơn chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 37; khoản 2 Điều 38; Điều 464; Điều 469; Điều 474; Điều 477; Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự 2008;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Thị Ngọc S;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Thị Ngọc S được ly hôn ông Nguyen An T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 84, quyển số 01 ngày 08/01/2016 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: không có.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

4. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Hồ Thị Ngọc S nộp tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cấn trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà S đã nộp tại Biên lai thu số AA/2017/0049721 ngày 18/9/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, bà S đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn bà Hồ Thị Ngọc S và bị đơn ông Nguyen An T; bà Hồ Thị Ngọc S được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ, ông Nguyen An T được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nhung **Lê Vũ Thúy Hằng** **Trần Thị Nhung**

14.11.2018 14:44
1 000084 324213
Hồ Thị Ngọc Sương

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Hương **Trần Thị Bích Vân** **Trần Thị Nhung**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Thị Nhung